

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 144/2021/HS-ST

Ngày: 22-10-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Doãn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ngẫu

2. Ông Nguyễn Ngọc Gian San

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: ông Lương Duy Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 22/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2021/QĐXXST-HS ngày 23/7/2021, quyết định hoãn phiên tòa số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 06/8/2021, Thông báo thời gian xét xử số 94/2021/TBMLPT-HS ngày 15/9/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 105/2021/QĐXXST-HS ngày 24/9/2021 đối với bị cáo:

Lê Văn D, Giới tính: Nam; Sinh năm 1987, tại Đồng Nai

Nơi đăng ký thường trú: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nơi sinh sống: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12;

Con ông Lê Văn C, sinh năm 1953 (đã chết) và bà Phan Thị H, sinh năm 1955.

Vợ Võ Thị Mộng T, sinh năm 1998. Có 01 con sinh năm 2020

Tiền án: Có 01 tiền án

Ngày 23/4/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” (Bản án số 202 ngày 23/4/2008). Bị can chấp hành xong hình phạt chính ngày 18/02/2013. Riêng về phần dân sự bị can chưa thi hành.

Tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Ngày 18/5/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 25 ngày 18/5/2004). Bị cáo chấp hành xong các quyết định của bản án.

+ Ngày 08/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/03/2021 và chuyển tạm giam từ ngày **15/3/2021** đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

Bị cáo có mặt

Bị hại: Chị **Nguyễn Thị Hoàng O**, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp G, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Bị hại vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ sáng ngày 06/3/2021, chị Nguyễn Thị Hoàng O ở ấp G, xã A, huyện T, thức dậy thì phát hiện bị mất trộm 01 túi màu đen bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, 01 điện thoại Iphone 5S, 01 đồng hồ Apple Watch Serie 5, số tiền mặt 7.800.000 đồng; 20USD (đô la Mỹ) và 500Kyat (tiền Myanmar). Sau khi phát hiện bị trộm tài sản, thông qua hệ thống định vị đã cài đặt trên điện thoại Iphone 11 Pro Max thì chị O phát hiện số tài sản trên của mình đang ở vị trí nhà của Lê Văn D, tại tổ 12, ấp Xóm Gò Bà Ký, xã Long Phước, huyện Long Thành nên trình báo Cơ quan Công an xã Long Phước. Sau đó, lực lượng Công an huyện Long Thành phối hợp Công an xã Long Phước đến nhà D yêu cầu D giao nộp tài sản nhưng D không tự nguyện giao nộp mà cố tình chiếm giữ trái phép. Qua khám xét khẩn cấp Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ tại chuồng gà nhà D toàn bộ số vật chứng như đã nêu trên.

Bị cáo Lê Văn D khai vào khoảng 04 giờ 20 phút cùng ngày, D đi mua đồ ăn sáng cho vợ, khi đi đến khu dân cư Thuận An thuộc xã Long An, huyện Long Thành thì D nhìn thấy bên lề đường có 01 túi xách bên trong có một số tài sản như nêu trên, nên D lấy đem về nhà. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi thấy lực lượng Công an đến yêu cầu mở cửa giao nộp tài sản thì D đã cất giấu ở chuồng gà bên hông nhà nhằm cố tình chiếm giữ trái phép để vụ lợi cá nhân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 12/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận:

01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max đã qua sử dụng có trị giá 19.500.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 5S đã qua sử dụng có trị giá 950.000 đồng; 01 đồng hồ Apple Watch Serie 5 đã qua sử dụng có trị giá 6.500.000 đồng; 01 cái ba lô màu đen đã qua sử dụng có trị giá 20.000 đồng.

Đối với 20USD (đô la Mỹ) có giá quy đổi tương đương số tiền 457.480 đồng Việt Nam và 500Kyat (tiền Myanmar) có giá quy đổi tương đương số tiền 5.275,87 đồng Việt Nam

Tổng cộng số tiền Lê Văn D chiếm giữ trái phép của chị Nguyễn Thị Hoàng O là 35.232.755,87 đồng.

Tại kết luận giám định số 1574/C09B ngày 10/3/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Dấu vết in hằn song song dạng vân dép trên ảnh chụp tại hiện trường phù hợp do đôi dép thu giữ của đối tượng Lê Văn D tạo ra. Đặc điểm dấu vết không đủ cơ sở truy nguyên chiếc dép cụ thể.

Việc chị O mất tài sản có dấu hiệu của tội phạm nên ngày 15/3/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình để điều tra bằng một vụ án riêng.

Tại bản Cáo trạng số: 137/CT-VKSLT ngày 23/6/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo để xét xử về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 176 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 176, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, bị hại đã nhận lại các giấy tờ, tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về vật chứng:

01 cái ba lô bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, 01 điện thoại Iphone 5, 01 đồng hồ Apple Watch Serie 5, số tiền 7.800.000 đồng; 20USD (tiền Mỹ) và 500Kyat (tiền Myanmar), cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Hoàng O.

01 đôi dép màu xám, kích thước mỗi chiếc là 27cm x 10cm trên quai dép có in chữ Nike màu xanh, đã trả lại cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thống nhất với bản cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để được về với vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt. Xét họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, không có yêu cầu bồi thường gì thêm và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và đại diện Viện kiểm sát đề nghị vẫn tiến

hành xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, các chứng cứ khác được thu thập và quá trình tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 04 giờ 20 phút ngày 06/3/2021 tại ấp Xóm Gốc, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Lê Văn D nhặt được 01 cái túi màu đen bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, 01 điện thoại Iphone 5S, 01 đồng hồ Apple Watch Serie 5, số tiền 7.800.000 đồng; 20USD (đô la Mỹ) và 500Kyat (tiền Myanmar) của chị Nguyễn Thị Hoàng O rồi đem về nhà đã cố tình chiếm giữ trái phép không trả lại cho chủ sở hữu, không giao nộp lại tài sản khi cơ quan Công an có thẩm quyền yêu cầu. Tổng trị giá tài sản do D chiếm giữ trái phép là 35.232.755,87 đồng.

Hành vi của bị cáo D đã phạm tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 176 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật. Bị cáo chiếm giữ tài sản đang trong tình trạng không có người quản lí. Khi chị O là chủ tài sản đến yêu cầu bị cáo trả lại nhưng bị cáo đã cố tình chiếm giữ trái phép tài sản của chị O. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương.

[4] Về nhân thân: Có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân: Cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 cái ba lô bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, 01 điện thoại Iphone 5, 01 đồng hồ Apple Watch Serie 5, số tiền 7.800.000 đồng; 20USD (tiền Mỹ) và 500Kyat (tiền Myanmar), cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Hoàng O.

01 đôi dép màu xám, kích thước mỗi chiếc là 27cm x 10cm trên quai dép có in chữ Nike màu xanh, đã trả lại cho bị cáo.

[9] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 176; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Lê Văn D phạm tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn D 07 (*bảy*) tháng 16 (*mười sáu*) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2021.

Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- VKSND huyện Long Thành;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự huyện Long Thành;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Thành;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ công an huyện Long Thành
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doãn Thị Hằng

Các hội thẩm nhân dân
toà

Thẩm phán- Chủ toạ phiên

